

Bản án số: 139/2024/DS-ST

Ngày 28 - 9 - 2024

V/v "Tranh chấp hợp đồng tín dụng"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI CHÂU - TP. ĐÀ NẴNG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Ông Phạm Văn Diện**

Hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Xuân Tùng** và ông **Phạm Xoa**

Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Kiều Trang** - Thư ký Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Bà **Trương Thị Thùy Dương** - Kiểm sát viên.

Ngày 28.9.2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hải, thành phố Đà Nẵng tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 18/2024/TLST-DS ngày 08.01.2024 về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 94/2024/QĐXXST-DS ngày 29.8.2024; Quyết định hoãn phiên tòa số: 96A/2024/QĐST-DS ngày 13.9.2024, giữa:

1. Nguyên đơn: **Công ty Cổ phần M**. Địa chỉ: Tầng A, Tòa nhà C, B Phố T, Phường Y, Quận C, Thành phố Hà Nội.

Người kế thừa quyền, nghĩa vụ tố tụng của bên bán nợ Công ty TNHH M1.

Người đại diện theo ủy quyền ông Lê Đăng H và ông Trần Đình L. Chức vụ: Chuyên viên xử lý nợ. Địa chỉ: Tầng E - Số A P, quận H, thành phố Đà Nẵng (Văn bản ủy quyền số: 06/2024/UQ-TGD ngày 11.7.2024 và Văn bản ủy quyền số: 111307/2024/UQ-XLN-JUPITER ngày 31.7.2024), có mặt.

2. Bị đơn: Ông **Hồ Văn T** - Sinh năm 1972. Địa chỉ: 2 P, phường H, quận H, thành phố Đà Nẵng, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 20.11.2023 và lời khai trong quá trình tố tụng, nguyên đơn là Công ty TNHH M1 trình bày:

Ngày 04.12.2020, Ngân hàng TMCP V - Chi nhánh Đ và ông Hồ Văn T đã ký Hợp đồng cho vay kiêm hợp đồng thế chấp xe ô tô số: LN2011283080088. Theo hợp đồng đã ký thì ông Hồ Văn T vay của Ngân hàng TMCP V số tiền

360.000.000 đồng; thời hạn vay 96 tháng; lãi suất cho vay tại thời điểm giải ngân là 8,5%/năm, cố định trong 24 , kể từ ngày 04.12.2020; sau đó lãi suất cho vay được điều chỉnh định kỳ 03 tháng/01 lần vào các ngày 01.01, 01.4, 01.7 và 01.10 hàng năm; mức lãi suất điều chỉnh được xác định bằng mức lãi suất cơ sở VNĐ áp dụng đối với khoản vay có tài sản bảo đảm dành cho khách hàng cá nhân kỳ hạn 96 tháng được bên Ngân hàng công bố có hiệu lực tại thời điểm điều chỉnh cộng (+) biên độ 5,0%/năm; lãi suất nợ quá hạn bằng 150% lãi suất cho vay trong hạn; mục đích vay mua xe ô tô; kỳ hạn trả gốc là 96 tháng, một tháng trả 3.750.000 đồng; trả gốc và lãi vào ngày 15 hàng tháng, bắt đầu từ ngày 15.01.2021.

Tài sản đảm bảo cho khoản vay trên là: Xe ô tô nhãn hiệu Honda Brio RS, BKS: 43A-580.21; số khung 1870LJ050197; số máy L12B33901286; giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số: 099175 do Phòng C Công an thành phố Đ cấp ngày 02.12.2020 đứng tên ông Hồ Văn T. Tài sản được đăng ký biện pháp bảo đảm tại Trung tâm đăng ký giao dịch tài sản tại thành phố Đà Nẵng.

Quá trình thực hiện hợp đồng, ông Hồ Văn T đã trả được số tiền gốc là 75.181.561 đồng và 51.042.646 đồng tiền lãi. Do ông Hồ Văn T vi phạm nghĩa vụ trả nợ gốc, lãi theo kỳ thanh toán nên Ngân hàng TMCP V đã chuyển khoản vay nói trên sang nợ quá hạn kể từ ngày 15.9.2022.

Ngày 30.6.2023, toàn bộ khoản nợ của ông Hồ Văn T đã được Ngân hàng TMCP V chuyển nhượng cho Công ty TNHH M1 theo Hợp đồng mua bán nợ số: 3-30/6/2023/GLX-VPB. Do đó, Công ty TNHH M1 khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Hồ Văn T phải trả số tiền tạm tính đến ngày 16.11.2023 là 348.077.825 đồng (nợ gốc 284.818.439 đồng, tiền lãi 63.259.386 đồng).

Đến ngày 12.7.2024, toàn bộ khoản nợ của ông Hồ Văn T được Công ty TNHH M1 chuyển nhượng cho Công ty Cổ phần M theo Hợp đồng mua bán nợ số: 09/HĐMBN/GALAXY-JUPITER. Vì vậy, Công ty Cổ phần M yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Hồ Văn T phải trả số tiền còn nợ tính đến ngày 28.9.2024 là 404.763.831 đồng (nợ gốc 284.818.439 đồng, tiền lãi 119.945.392 đồng) và phải tiếp tục trả tiền lãi phát sinh, kể từ ngày 29.9.2024 cho đến khi trả xong nợ. Trường hợp ông Hồ Văn T không thực hiện nghĩa vụ trả nợ thì đề nghị xử lý tài sản bảo đảm là xe ô tô nhãn hiệu Honda Brio RS, BKS: 43A-580.21; số khung 1870LJ050197; số máy L12B33901286; giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số: 099175 do Phòng C Công an thành phố Đ cấp ngày 02.12.2020 đứng tên ông Hồ Văn T để thu hồi nợ cho Công ty Cổ phần M theo quy định.

Bị đơn ông Hồ Văn T đã được Tòa án thực hiện thủ tục thông báo về việc thụ lý vụ án; thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải theo quy định nhưng không có ý kiến phản hồi đối với yêu cầu khởi kiện của Công ty Cổ phần M.

Tại phiên tòa:

Nguyên đơn Công ty Cổ phần M giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

Bị đơn ông Hồ Văn T đã được triệu tập để tham gia tố tụng tại phiên tòa nhưng vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu phát biểu ý kiến:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm mở phiên tòa và tại phiên tòa: Thẩm phán, Thư ký và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về việc chấp hành pháp luật tố tụng: Các đương sự đã được đảm bảo các quyền và thực hiện đúng nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung giải quyết: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty Cổ phần M. Buộc ông Hồ Văn T phải thanh toán cho Công ty Cổ phần M số tiền tính đến ngày 28.9.2024 là 404.763.831 đồng (nợ gốc 284.818.439 đồng, tiền lãi 119.945.392 đồng) và phải tiếp tục trả tiền lãi phát sinh theo hợp đồng đã ký kết, kể từ ngày 29.9.2024 cho đến khi trả xong nợ. Trường hợp ông Hồ Văn T không thực hiện nghĩa vụ trả nợ thì đề nghị xử lý tài sản bảo đảm để thu hồi nợ cho Công ty Cổ phần M theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Công ty Cổ phần M khởi kiện yêu cầu ông Hồ Văn T phải thanh toán nợ theo Hợp đồng tín dụng. Đây là tranh chấp về hợp đồng dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 3 Điều 26 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015. Khi ký kết hợp đồng, ông Hồ Văn T xác định địa chỉ cư trú tại tổ B P, phường H, quận H, thành phố Đà Nẵng nhưng đã thay đổi nơi cư trú mà không thông báo cho bên cấp tín dụng biết. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 thì Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng thụ lý giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền.

[1.2] Về sự vắng mặt của đương sự: Bị đơn là ông Hồ Văn T đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai để tham gia tố tụng tại phiên tòa, nhưng vắng mặt không có lý do. Căn cứ các Điều 227 và 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo thủ tục chung.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về việc xác lập hợp đồng:

Hợp đồng cho vay kiêm hợp đồng thế chấp xe ô tô: LN2011283080088 ngày 04.12.2020 mà ông Hồ Văn T ký với Ngân hàng TMCP V thỏa mãn các điều kiện có hiệu lực của giao dịch dân sự theo quy định tại các Điều 117, 119 của Bộ luật Dân sự năm 2015 và phù hợp với quy định của Luật các Tổ chức tín dụng năm 2010 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) nên có hiệu lực pháp luật đối với các bên tham gia ký kết.

[2.2] Về nghĩa vụ thanh toán:

Mặc dù, bị đơn ông Hồ Văn T vắng mặt, không có ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của Công ty Cổ phần M. Tuy nhiên, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ do Công ty Cổ phần M cung cấp, Hội đồng xét xử xét thấy: Hợp đồng cho vay mà các bên đã ký kết có mục đích cho vay mua xe ô tô, phương thức cho vay trả gốc và lãi hàng tháng trong thời hạn 96 tháng. Theo thỏa thuận thì ông Hồ Văn T vay số tiền 360.000.000 đồng; lãi suất 8,5%/năm trong 24 tháng đầu tiên; sau đó lãi suất được điều chỉnh định kỳ 03 tháng một lần; lãi suất quá hạn, chậm trả bằng 150% lãi suất vay trong hạn. Tại khoản 6 Điều 2 của Hợp đồng cho vay đã quy định về trả nợ gốc và lãi, cụ thể: *“Bên vay phải trả nợ gốc và lãi cho Ngân hàng theo định kỳ 01 tháng/01 lần vào ngày 15 hàng tháng...”*. Quá trình thực hiện hợp đồng, ông Hồ Văn T đã thanh toán được số tiền 126.224.207 đồng (tiền gốc 75.181.561 đồng, tiền lãi 51.042.646 đồng). Do ông Hồ Văn T vi phạm nghĩa vụ thanh toán nên Ngân hàng TMCP V đã chuyển khoản vay sang nợ quá hạn là đúng với quy định tại Điều 2 của Hợp đồng cho vay nói trên.

Ngày 30.6.2023, Ngân hàng TMCP V và Công ty TNHH M1 ký Hợp đồng mua bán nợ số: 3-30/6/2023/GLX-VPB. Theo đó, Ngân hàng TMCP V chuyển quyền thu hồi nợ đối với khoản vay của ông Hồ Văn T cho Công ty TNHH M1. Đến ngày 12.7.2024, Công ty TNHH M1 và Công ty Cổ phần M ký Hợp đồng mua bán nợ số: 09/HĐMBN/GALAXY-JUPITER. Theo đó, Công ty TNHH M1 chuyển quyền thu hồi nợ đối với khoản vay của ông Hồ Văn T cho Công ty Cổ phần M. Các hợp đồng mua bán nợ giữa các bên đã đảm bảo các điều kiện có hiệu lực của hợp đồng dân sự. Do đó, Công ty Cổ phần M yêu cầu ông Hồ Văn T phải trả số tiền tính đến ngày 28.9.2024 là 404.763.831 đồng và phải tiếp tục trả tiền lãi phát sinh, kể từ ngày 29.9.2024 cho đến khi thanh toán xong nợ theo mức lãi suất mà các bên đã thỏa thuận tại hợp đồng cho vay là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 4 của Hợp đồng mua bán nợ số: 09/HĐMBN/GALAXY-JUPITER ngày 12.7.2024 và Phụ lục hợp đồng số: 102/PL02/HĐMBN/GALAXY-JUPITER ngày 12.7.2024; Điều 100, 103, 209 Luật các Tổ chức tín dụng và Điều 365 Bộ luật Dân sự cần được chấp nhận.

[2.3] Về xử lý tài sản bảo đảm:

Để bảo đảm cho khoản vay nói trên, ông Hồ Văn T đã thế chấp chính chiếc xe

ô tô nhãn hiệu Honda Brio RS, BKS: 43A-580.21; số khung 1870LJ050197; số máy L12B33901286 thuộc quyền sở hữu của mình; giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số: 099175 do Phòng Cảnh sát Công an thành phố Đ cấp ngày 02.12.2020 đứng tên ông Hồ Văn T cho Ngân hàng TMCP V theo Hợp đồng cho vay kèm hợp đồng thế chấp xe ô tô: LN2011283080088 ngày 04.12.2020. Tài sản thế chấp đã được đăng ký giao dịch bảo đảm theo đúng quy định của pháp luật nên có hiệu lực kể từ thời điểm đăng ký. Trường hợp ông Hồ Văn T không trả được nợ, thì tài sản đã thế chấp sẽ được xử lý để thu hồi nợ như đề nghị của Công ty Cổ phần M là phù hợp với quy định tại Điều 298, 299, 318, 319, 322 Bộ luật Dân sự năm 2015 cần được chấp nhận.

[3] Về án phí: Căn cứ Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự và Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu và quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Do yêu cầu của Công ty Cổ phần M được chấp nhận nên bị đơn ông Hồ Văn T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

[4] Xét ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu về việc giải quyết vụ án phù hợp với quy định của pháp luật cũng như nhận định của Hội đồng xét xử cần được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147, 227, 228, 266, 269 và 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ vào Điều 100, 103 và 209 Luật các Tổ chức tín dụng năm 2024.

- Căn cứ vào Điều 298, 299, 317, 318, 319, 322, 365, 463 và 466 Bộ luật Dân sự năm 2015;

- Căn cứ Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện về “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*” của Công ty Cổ phần M đối với ông Hồ Văn T.

Xử:

1. Về nghĩa vụ thanh toán: Buộc ông Hồ Văn T phải trả cho Công ty Cổ phần M số tiền tính đến ngày 28.9.2024 là 404.763.831 đồng (trong đó: nợ gốc 284.818.439 đồng, tiền lãi 119.945.392 đồng).

Tiền lãi tiếp tục được tính kể từ ngày 29.9.2024 cho đến khi ông Hồ Văn T thanh toán xong nợ theo mức lãi suất mà các bên đã thỏa thuận tại Hợp đồng cho vay số: LN2011283080088 ngày 04.12.2020. Trường hợp trong hợp đồng cho vay, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Công ty Cổ phần M theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

Sau khi ông Hồ Văn T thực hiện xong nghĩa vụ trả nợ thì Công ty Cổ phần M phải trả lại cho ông Hồ Văn T bản gốc Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số: 099175 do Phòng C Công an thành phố Đ cấp ngày 02.12.2020 đứng tên ông Hồ Văn T.

2. Về xử lý tài sản bảo đảm: Trường hợp ông Hồ Văn T không trả được nợ thì tài sản đã thế chấp là chiếc xe ô tô nhãn hiệu Honda Brio RS, BKS: 43A-580.21; số khung 1870LJ050197; số máy L12B33901286; giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số: 099175 do Phòng C Công an thành phố Đ cấp ngày 02.12.2020 đứng tên ông Hồ Văn T sẽ được xử lý để thu hồi nợ cho Công ty Cổ phần M theo quy định của pháp luật.

3. Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm ông Hồ Văn T phải chịu là 20.190.553 đồng. Hoàn trả cho Công ty Cổ phần M số tiền tạm ứng án phí Công ty TNHH M1 đã nộp là 8.701.946 đồng theo biên lai thu số 0000123 ngày 28.12.2023 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng.

4. Về quyền kháng cáo:

Nguyên đơn có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND quận Hải Châu;
- Chi cục THADS quận Hải Châu;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Phạm Văn Diện